

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CM
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2020/DS-ST
Ngày: 17/9/2020
V/v tranh chấp Hợp đồng
mua bán tài sản và hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công;
2. Ông Huỳnh Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt, là Thư ký Toà án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 17 tháng 9 N 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 189/2020/TLST- DS ngày 24 tháng 04 N 2020 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 434/2020/QĐXXST-DS, ngày 10 tháng 8N 2020; Quyết định hoãn phiên tòa 416/2020/QĐST-DS ngày 31 tháng 8 N 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị N, sinh N 1959; nơi cư trú: số 310, tổ 8, ấp LH 1, xã LK, huyện CM, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị N: Ông Nguyễn Văn P, sinh N 1983; địa chỉ: số 477A/24, QCT, khóm BT3, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 15/6/2020 do Ủy ban nhân dân xã Long Điền A, huyện CM chứng thực) có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh N 1977; nơi cư trú: ấp LH 1, xã LK, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai biên bản hòa giải, ông Nguyễn Văn P đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào tháng 07/2015âl bà Trần Thị

N có bán vật tư nông nghiệp cho ông Đ, việc mua bán có ghi vào sổ theo dõi. Mục đích ông Đ mua là để canh tác lúa; sau khi đối chiếu sổ sách ông Đ còn nợ bà N số tiền 17.058.000 đồng; sau đó vào tháng 02/2017, bà N có cho ông Đ vay với số tiền là 10.000.000 đồng với mục đích vay là để làm vốn mua bán nhỏ, lúc vay không thỏa thuận lãi suất, hẹn sau 01 tháng sẽ trả. Đến hạn bà N có đòi nhiều lần nhưng ông Đ không trả. Bà N có kiện ra ban áp LH1 để giải quyết, ngày 22/03/2017 ban áp LH1 mời hai bên đến để hòa giải, tại Biên bản hòa giải ông Đ đã thừa nhận còn thiếu bà N tiền mua vật tư nông nghiệp 17.058.000 đồng; tiền vay là 10.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Ông Đ có trả cho N được 12.000.000 đồng, còn lại số tiền là 15.058.000 đồng đến nay không trả. Nay ông đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị N yêu cầu ông Nguyễn Thanh Đ trả số tiền 15.058.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật từ ngày 01/01/2018 cho đến ngày xét xử

Tại phiên tòa hôm nay ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông, bà vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của ông về nội dung đơn khởi kiện của bà N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện ông Nguyễn Thanh Đ. Ông Đ có nơi cư trú ấp LH 1, xã LK, huyện CM, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp, tại đơn khởi kiện và các biên bản hòa giải tại văn phòng áp LH1, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền mua bán vật tư nông nghiệp và hợp đồng vay tiền. Do đó, vụ án được xác định là tranh chấp giao dịch dân sự về Hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản.

[3] Hợp đồng được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng mua bán hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay ông Phúc đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Đ trả vốn gốc 15.058.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ 01/01/2018 cho đến ngày xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù việc vay và mua bán của các bên không làm hợp đồng. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 22/03/2017 của ban áp LH 1, ông Đ đã thừa nhận còn nợ bà N tiền mua vật tư nông nghiệp, tiền vay và xin trả dần nên đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại Điều 430, 440, 463, 466 Bộ luật

dân sự 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía ông Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền đúng theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ, làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Mặc khác Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về việc N yêu cầu khởi kiện và triệu tập đến tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đ cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của bà N. Do đó, việc bà Trần Thị N khởi kiện ông Đ yêu cầu trả 15.058.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Ngoài yêu cầu trả vốn Trần Thị N còn yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 01/01/2018 cho đến khi xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này là có căn cứ do ông Đ chậm thực hiện nghĩa vụ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà N nên việc bà N yêu cầu tính lãi suất là có cơ sở. Tuy nhiên, hợp đồng mua bán và hợp đồng vay của hai bên không thỏa thuận lãi suất nên cần áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để tính lãi suất theo quy định số tiền lãi được tính như sau:

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 17/9/2020 là 990 ngày; số tiền lãi được tính: 15.058.000 đồng x 0,028%/ngày (10%/năm/12tháng/30ngày) x 990 ngày = 4.140.000 đồng.

Từ cơ sở trên nghĩ nên buộc ông Nguyễn Thanh Đ có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị N số tiền 15.058.000 đồng và tiền lãi 4.140.000 đồng.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Nguyễn Thanh Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà N nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Các Điều 430, 440, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị N và xử như sau:

Buộc ông Nguyễn Thanh Đ có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị N tiền nợ gốc 15.058.000 đồng, tiền lãi 4.140.000 đồng, tổng cộng là: 19.198.000 (Mười chín triệu một trăm chín mươi tám nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự N 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu 959.900đ (Chín trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm đồng).

- Bà Trần Thị N được miễn nộp tạm ứng án phí do bà là người cao tuổi. Do đó bà không được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND H. CM;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. CM;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Văn Dương

